CTCP Hòa Việt (UPCOM: HJC)

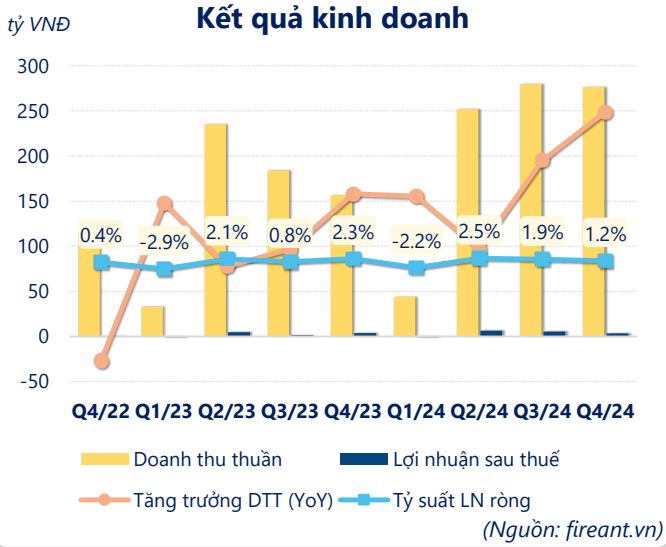
FireAnt

Ngày 31/12/2024	5,800 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-3.3%	7.4%	1.8%

ROE 2024: 8.1% | +/- YoY ▲ 2.8%

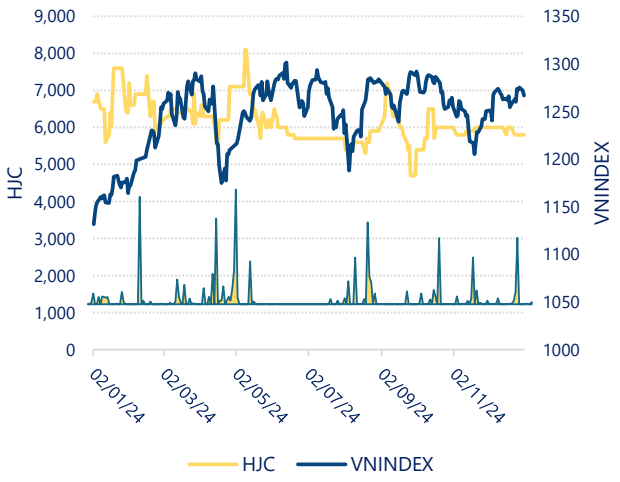
	Q4/24	QoQ	YoY	2024	YoY
DT thuần	276 tỷ VNĐ	▼ 4.00 ▼ 1.3%	▲ 120 ▲ 77.2%	852 tỷ VNĐ	▲ 243 ▲ 40.1%
LN gộp	18.1 tỷ VNĐ	▼ 27.6 ▼ 60.4%	▼ 2.40 ▼ 11.6%	89.5 tỷ VNĐ	▲ 21.9 ▲ 32.4%
LN thuần	4.29 tỷ VNĐ	▼ 2.54 ▼ 37.2%	▼ 0.32 ▼ 7.0%	17.8 tỷ VNĐ	▲ 6.60 ▲ 58.5%
LN sau thuế	3.42 tỷ VNĐ	▼ 1.99 ▼ 36.8%	▼ 0.20 ▼ 5.5%	14.1 tỷ VNĐ	▲ 5.22 ▲ 58.3%

Kết quả kinh doanh



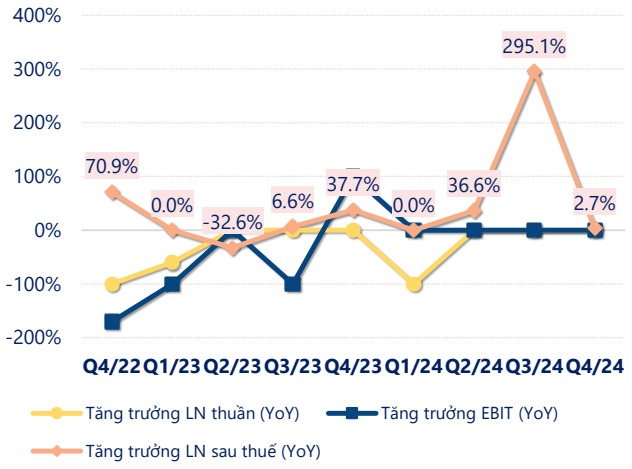
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



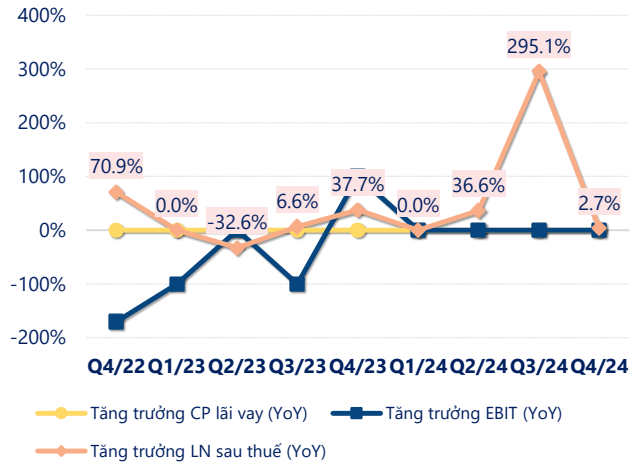
CTCP Hòa Việt (UPCOM: HJC)

Tăng trưởng lợi nhuận



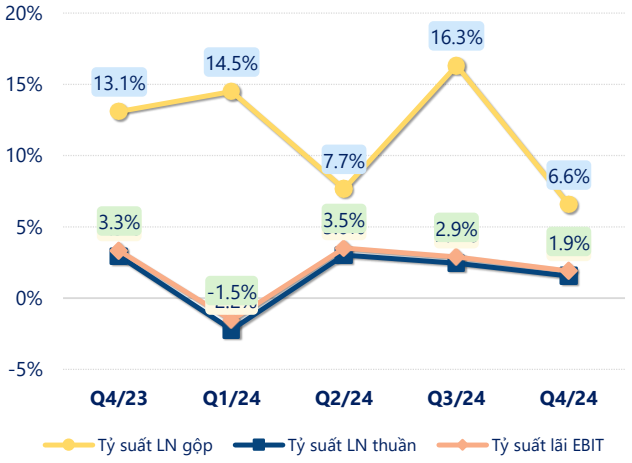
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



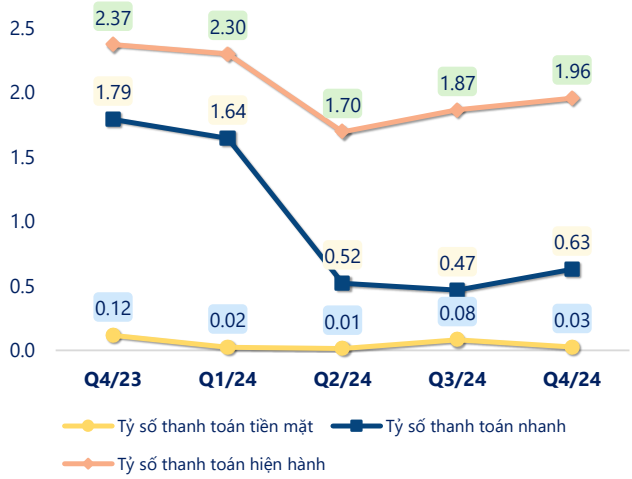
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



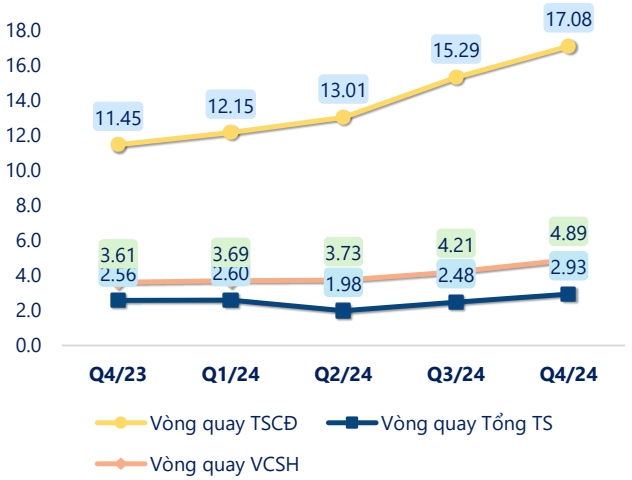
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



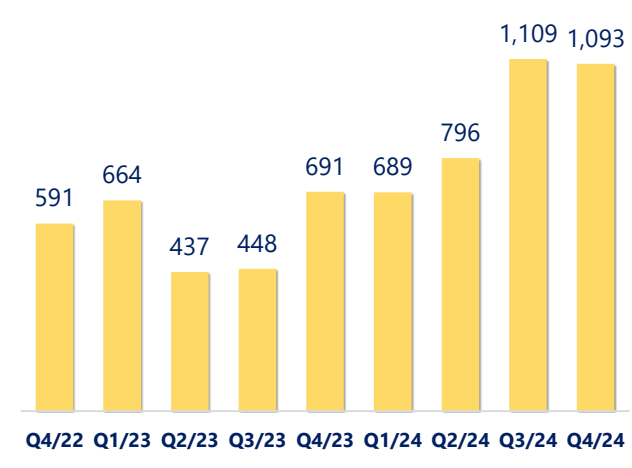
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

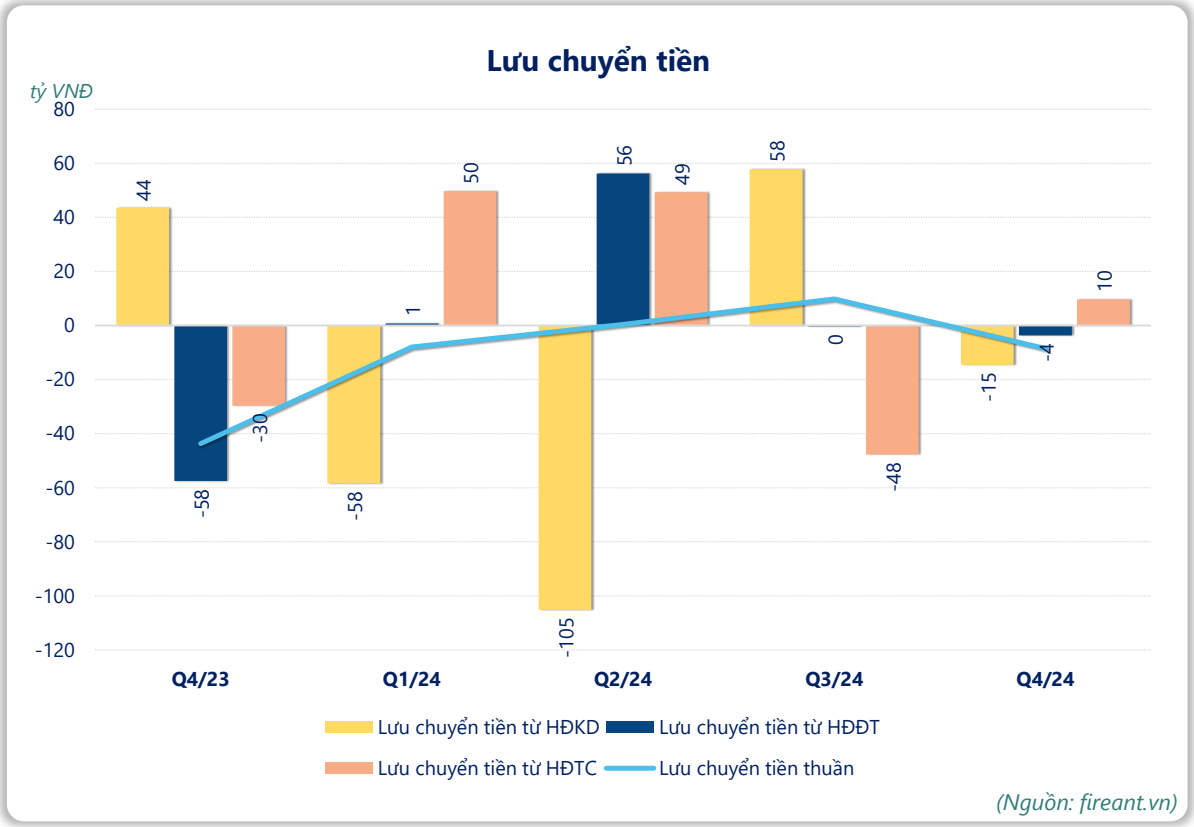


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hòa Việt (UPCOM: HJC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**276**	**156**	**77.2%**	**852**	**609**	**40.1%**
Giá vốn hàng bán	258	136	89.9%	763	541	41.0%
Lợi nhuận gộp	18.1	20.5	-11.6%	89.5	67.6	32.4%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.98	-97.6%	1.59	1.60	-0.8%
Chi phí TC	0.80	0.60	33.8%	3.67	3.54	3.6%
Chi phí lãi vay	0.80	0.60	33.8%	3.62	3.53	2.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	4.54	1.80	152%	17.8	6.94	157%
Chi phí QLDN	**8.52**	**14.5**	**-41.3%**	**51.8**	**47.5**	**9.2%**
LN thuần từ HĐKD	4.29	4.61	-7.0%	17.8	11.2	58.5%
Lợi nhuận khác	**0.16**	**0.00**		**0.12**	**0.06**	**110%**
LN trước thuế	4.45	4.61	-3.6%	17.9	11.3	58.8%
Lợi nhuận sau thuế	**3.42**	**3.62**	**-5.5%**	**14.1**	**8.88**	**58.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3.42**	**3.62**	**-5.5%**	**14.1**	**8.88**	**58.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)